TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THUỶ NGUYÊN** **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 221/2020/HNGĐ-ST
Ngày: 29 – 9 - 2020
V/v: Tranh chấp về người trực tiếp nuôi con C sau khi ly hôn

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN, THÀNH PHỐ H

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mến.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Hoàng Đắc Hân

Ông Trần Đình Điệu.

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Đinh Hữu Hảo – Thư ký Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện T, thành phố H tham gia phiên tòa: Ông Bùi Mạnh Hùng - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2020 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 216/2020/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 3 năm 2020 về việc " Tranh chấp về người trực tiếp nuôi con C sau khi ly hôn" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 241/2020/QĐST- HNGĐ ngày 31 tháng 8 năm 2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn K; Nơi cư trú: Xóm 8, xã T, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Có mặt.

2.Bị đơn: Chị Đặng Thị C; Nơi cư trú: Xóm 4, xã T, huyện T, thành phố H; Nghề nghiệp: Nhân viên văn phòng – Công ty TNHH thương mại và xây dựng Chu Hải; Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong đơn khởi kiện và Bản tự khai và các lời trình bày tiếp theo tại Tòa án, nguyên đơn là anh Nguyễn Văn K trình bày:

Anh và chị Đặng Thị C có 02 con C tên: Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 và Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh ngày 10/9/2015, quá trình C sống vì lý do mâu thuẫn vợ không thể hàn gắn được, anh K và chị C đã được Tòa án giải quyết việc ly hôn, ngày 23 tháng 10 năm 2019 tại Quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa

thuận của các đương sự số 539/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 23/10/2019 và hai bên đã thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con C cho chị Đặng Thị C nuôi dưỡng, chăm sóc. Sau khi ly hôn chị C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc hai con C tuy nhiên vì lý do chị C không tạo điều kiện cho anh trong việc đưa đón, chăm sóc con C nhiều lần đến đón con chị C gây khó khăn, ngăn cản và xúi giục con để các con không theo anh có lần anh đến nhà xin phép được đón các con chị C không những không cho đón mà còn chửi bới, đe dọa và đánh anh bằng mũ bảo hiểm, ném cốc nước vào mặt anh gây thương tích nhẹ. Trong quá trình chăm sóc, nuôi dưỡng con C chị C còn có hành vi đánh đập các con rất nặng tay, các con kể lại cho anh biết bị mẹ đánh đập để lại bầm tím trên người. Nay anh K xác định anh là bố đẻ của các con nên không thể chấp nhận được việc anh bị ngăn cản, cấm đoán quyền được thăm nom, chăm sóc con C sau khi ly hôn được pháp luật cho phép và bảo vệ. Hơn thế nữa việc chị C là mẹ của các con anh nhưng không làm gương mà lại có hành vi bạo lực và những lời nói đe dọa thiếu văn hóa, hành động thiếu đạo đức như vậy dễ dẫn đến ảnh hưởng đến các con sau này. Đồng thời hiện nay do kinh tế của anh đã ổn định hơn, anh đã công việc thu nhập ổn định và nơi ở sinh hoạt tốt để sinh sống và nuôi dưỡng các con. Nay anh đề nghị Tòa án xem xét giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con C giữa anh và chị Đặng Thị C giao con C tên Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc và về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C anh không yêu cầu Tòa án giải quyết. Trong quá trình giải quyết vụ án anh Nguyễn Văn K trình bày vào ngày 23/5/2020 khoảng 21 giờ 00 phút, anh có đến nhà chị C thăm và đón con về chơi nhưng giữa anh và gia đình chị C đã xảy ra xô xát và công an xã can thiệp và có đánh anh, đấm vỡ gương xe máy của anh, ngay đêm hôm đó khoảng 22h anh đến công an huyện T làm đơn trình báo và đang được công an huyện T xem xét, anh K còn trình bày trong quá trình đến thăm con anh có nhờ anh Thi làm nghề xe ôm đưa đi và anh Thi có chứng kiến việc xung đột giữa anh và chị C, tuy nhiên cụ thể địa chỉ của anh Thi ở đâu và họ, tên, tuổi đầy đủ của anh Thi, anh K không rõ chỉ biết anh Thi là người ở xã T.

Trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa bị đơn chị Đặng Thị C trình bày:

Thống nhất với lời trình bày của anh Nguyễn Văn K, chị và anh K là vợ chồng hợp pháp. Quá trình C sống chị và anh Nguyễn Văn K có 02 con C tên: Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 và Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh ngày 10/9/2015, năm 2019 vì lý do mâu thuẫn vợ chồng không thể hàn gắn được chị đề nghị Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn K, quá trình giải quyết vụ án chị và anh K đã thống nhất thuận tình ly hôn, ngày 23/10/2019 Tòa án đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và về con C chị và anh Nguyễn Văn K thống nhất thỏa thuận chị C là người trực tiếp nuôi cả hai con C, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C chị và anh K tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết. Tuy nhiên sau đó chị và anh K không thống nhất được việc chăm sóc con C, anh K

thường xuyên đến yêu đón con khi vào những thời gian không hợp lý, khi con đang đi học anh K cũng tự ý đón về không cho học, hoặc buổi tối muộn đến yêu cầu đón con, trong khi bản thân anh K sống một mình là đàn ông cũng không thể đảm bảo việc chăm sóc con, khi con ốm đau không chăm sóc đầy đủ, mặt khác khi đến nhà chị đón con các con sợ không giám theo anh K thì anh K cho rằng chị ngăn cản xúi giục các con để các con không theo anh, cứ như vậy kể từ khi ly hôn đến nay chị và anh K nhiều lần xảy ra xung đột cãi mắng nhau làm các con sợ hãi không theo anh K về nhà. Trong thời gian trước đây khi còn là vợ chồng nhiều lần anh K có hành vi không bình thường đe dọa đánh đập con nên các con rất sợ. Việc anh K nhiều lần đến nhà chửi bới, xúc phạm bố mẹ gia đình chị và yêu cầu đón các con đã được công an xã can thiệp giải quyết, tuy nhiên anh K còn có hành vi chửi bới, xúc phạm lực lượng công an xã và gây mất trật tự làng xóm. Nay anh K có đơn yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con C đối với con C tên Nguyễn Việt C, quan điểm của chị C là không đồng ý đề nghị Tòa án xem xét giải quyết để cho chị được tiếp tục được nuôi cả hai con C, và về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C để chị và anh K tự thỏa thuận giải quyết không yêu cầu Tòa án.

Tại phiên tòa Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và của nguyên đơn trong quá trình giải quyết vụ án đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật. Nguyên đơn và bị đơn đã chấp hành đúng quy định của pháp luật, Kiểm sát viên đề nghị Tòa án căn cứ Điều 28; Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81; Điều 82 và Điều 83, 69, 71, 72 của Luật hôn nhân và gia đình không chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con C tên Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012; Giao con C tên Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 chị Đặng Thị C tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi con C trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật; Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C: Do chị Đặng Thị C không yêu cầu nên hội đồng xét xử không xem xét giải quyết; Về án phí: Nguyên đơn phải nộp án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thẩm quyền giải quyết

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn K yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con C sau khi ly hôn, thuộc trường hợp quy định tại khoản 3, Điều 28 của Bộ Luật tố tụng dân sự. Bị đơn chị Đặng Thị C, sinh năm 1993; Nơi cư trú tại xóm 4, xã T, huyện T, thành phố H, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện T, thành phố H theo quy định tại khoản điểm a, khoản 1, Điều 35 và điểm b, khoản 1, Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn

Nguyên đơn anh Nguyễn Văn K đề nghị Tòa án giải quyết thay đổi người trực tiếp nuôi con C giao con C tên Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 cho anh trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc. Chị C nuôi con C tên Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh ngày 10/9/2015, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C anh K không yêu cầu Tòa án giải quyết. Bị đơn chị Đặng Thị C không đồng ý và đề nghị Tòa án giải quyết giao cho chị được tiếp tục nuôi cả hai con C. Hội đồng xét xử, nhận thấy:

- Anh Nguyễn Văn K và chị Đặng Thị C là vợ chồng hợp pháp quá trình C sống vì lý do mâu thuẫn không thể tiếp tục C sống được, chị C có đơn yêu cầu Tòa án xem xét giải quyết cho chị được ly hôn anh Nguyễn Văn K, quá trình giải quyết vụ án chị C và anh K đã thống nhất thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ nội dung vụ án, nên ngày 23/10/2019 Tòa án đã ra quyết định công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự số 539/2019/QĐST-HNGĐ, ngày 23/10/2019 và hai bên đã thống nhất thỏa thuận giao cả 02 con C cho chị Đặng Thị C nuôi dưỡng, chăm sóc Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 và Nguyễn Thị Thùy Linh, sinh ngày 10/9/2015, về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C để hai bên tự thỏa thuận giao nhận cho nhau không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Sau khi ly hôn chị C là người trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc cả hai con C, mặc dù anh K và chị C đã ly hôn tuy nhiên theo quy định của pháp luật cha mẹ có nghĩa vụ và quyền ngang nhau, cùng nhau chăm sóc nuôi dưỡng, giáo dục con chưa thành niên. Xét sau khi ly hôn anh K và chị C là cha mẹ của cháu Nguyễn Việt Cường nhưng lại không thống nhất với nhau được việc nuôi dưỡng, chăm sóc các con C. Căn cứ tài liệu xác minh tại địa phương thể hiện điều kiện kinh tế và khả năng nuôi dưỡng, chăm sóc con C của anh K và chị C là như nhau, chị C và anh K đều sinh sống cùng xã, chị C hiện nay sinh sống cùng hai con tại thôn 4, xã T, anh K sinh sống tại thôn 8, xã T. Vì vậy việc đưa đón và chăm sóc con C của chị C và anh K đều có thể đảm bảo được, kể từ khi anh K và chị C ly hôn đến nay con C tên Nguyễn Việt Cường sống cùng chị C được đảm bảo tốt mọi mặt, chị C chăm lo việc học tập đầy đủ và con tên Nguyễn Việt Cường có kết quả học tập tốt, được giáo dục để phát triển khỏe mạnh cả về thể chất, trí tuệ, lẫn tinh thần, trong quá trình nuôi dưỡng, chăm sóc con C anh K là cha được quyền đưa đón và thăm nom chăm sóc các con C, tuy nhiên anh K thường đón con vào buổi tối muộn do các con còn nhỏ chưa cảm nhận được hết tình cảm của một người cha, mặt khác khi đến nhà chị C đón con giữa anh K và chị C thường xảy ra tranh chấp xung đột, ảnh hưởng đến tâm lý của các con C làm cho các con sợ hãi, việc tranh chấp xung đột giữa anh K và chị C đã được công an xã can thiệp giải quyết nhiều lần nhưng không có kết quả, anh K cho rằng chị C có hành vi cản trở, gây khó khăn và xúi giục con làm các con sợ không muốn theo anh, việc chị C cản trở anh thăm nom con C và xảy ra đánh cãi nhau có người làm chứng, song anh K không đưa ra được tài liệu, chứng cứ nào khác thể hiện việc chị C ngăn cản không cho anh đưa đón, chăm sóc các con. Vì vậy Tòa án sẽ căn cứ tài liệu, chứng cứ mà đương sự đã giao

nộp và Tòa án đã thu thập theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vụ án là phù hợp quy định tại Điều 97 của Bộ luật tố tụng dân sự.

- Mặt khác trong quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa con C tên Nguyễn Việt Cường đều có nguyện vọng muốn được ở cùng mẹ là chị Đặng Thị C. Do đó Hội đồng xét xử xét, cần giao con cho một bên nuôi để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt của con chưa thành niên.

Căn cứ các nhận định nêu trên, Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn anh Nguyễn Văn K về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con C tên Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 cho anh K trực tiếp nuôi dưỡng là phù hợp với quy định tại Điều 81, 82, 83, 69, 71, 72 của Luật hôn nhân và gia đình.

- Về nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con C: Chị C và anh K không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[3] Về án phí

Căn cứ Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, nguyên đơn anh Nguyễn Văn K phải nộp án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con C sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 28; Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 81, Điều 82 và Điều 83, Điều 69, Điều 71 và Điều 72 của Luật hôn nhân và gia đình; Điều 26 và Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án, xử :

1. Không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc thay đổi người trực tiếp nuôi con C tên Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012.

2. Giao con C tên Nguyễn Việt C, sinh ngày 25/7/2012 chị Đặng Thị C tiếp tục nuôi dưỡng chăm sóc cho đến khi con C trưởng thành đủ 18 tuổi có khả năng lao động hoặc có sự thay đổi khác theo quy định của pháp luật.

Người không trực tiếp nuôi con C có quyền, nghĩa vụ thăm nom và chăm sóc con C không ai được cản trở.

3. Về án phí: Anh Nguyễn Văn K phải nộp 300.000 đồng án phí thay đổi người trực tiếp nuôi con C theo quy định của pháp luật, nay được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000698, ngày 10 tháng 3 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T thành phố H. Anh Nguyễn Văn K đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

Nguyên đơn và bị đơn có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, Điều 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Lưu Kiếm, h. T, thành phố H;
- Lưu: VT; hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Đinh Thị Mến

HỘI THẨM NHÂN DÂN	**THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**
Phạm Công Hạ – Bùi Đình Hùng	**Lê Thị Sự**

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- TAND TP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Kiền Bái, huyện T, TP H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thị Sự

Nơi nhận:
- TAND TP H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã Kỳ Sơn, huyện T, TP H;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Trọng Quang

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN **THÀNH PHỐ H**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Thuỷ Nguyên, ngày 12 tháng 8 năm 2016

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THUỶ NGUYÊN THÀNH PHỐ H

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Khúc Trọng Quang

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Đỗ Văn Mạnh

2. Ông Hoàng Đắc Hân

Vào hồi 15 giờ 30 phút ngày 12 tháng 8 năm 2016, tại phòng nghị án Hội đồng xét xử sơ thẩm đã tiến hành nghị án đối với vụ án thụ lý số 266/2016/TLST-HNGĐ ngày 26 tháng 5 năm 2016 về việc "Ly hôn"giữa:

Nguyên đơn: Chị Đỗ Thị Tính, sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú: Thôn 6, xã Liên Khê, huyện T, thành phố H; chỗ ở hiện nay: Thôn Niêm Ngoại, xã Kỳ Sơn, huyện T, thành phố H.

Bị đơn: Anh Đỗ Văn Tùng, sinh năm 1988; địa chỉ: Thôn 6, xã Liên Khê, huyện T, thành phố H.

Căn cứ vào các tài liệu chứng cứ đã được thẩm tra tại phiên toà, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên toà, trên cơ sở xem xét đầy đủ toàn diện các chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử thảo luận về những vấn đề phải giải quyết trong vụ án như sau:

1.Về điều luật áp dụng:

Áp dụng khoản 1 Điều 28; khoản 2 Điều 227; 147 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 51; Điều 56 Luật hôn nhân và gia đình; Pháp lệnh án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc hội số 10/2009/PL-UBTVQH12 ngày 27 tháng 02 năm 2009,

Kết quả biểu quyết: 3/3

2.Về nội dung vụ án: Xử :

- Chị Đỗ Thị Tính được ly hôn anh Đỗ Văn Tùng

- Về con C: Chị Đỗ Thị Tính và anh Đỗ Văn Tùng không có con C và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

- Về tài sản C: Chị Đỗ Thị Tính và anh Đỗ Văn Tùng không có tài C và không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết

Kết quả biểu quyết: 3/3

3.Về các vấn đề khác:

- Về án phí: Chị Đỗ Thị Tính phải nộp 200.000 đồng án phí ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 200.000 đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000057 ngày 26 tháng 5 năm 2016 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện T thành phố H. Chị Đỗ Thị Tính đã nộp đủ án phí ly hôn sơ thẩm.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Bị đơn vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án do Tòa án tống đạt hoặc niêm yết hợp lệ.

Kết quả biểu quyết: 3/3

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Hoàng Đắc Hân - Đỗ Văn Mạnh	**Khúc Trọng Quang**

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
	Khúc Trọng Quang

HỘI THẨM NHÂN DÂN	THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ
Trần Hữu Văn – Đào Hữu Dự	**Khúc Trọng Quang**

Nơi nhận:
- TAND Tp H;
- VKSND huyện Thuỷ Nguyên;
- Chi cục THADS huyện Thuỷ Nguyên;
- UBND xã (TT) nơi thực hiện việc ĐKKH;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khúc Trọng Quang